Ký bởi: CÔNG BÁO NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Cơ quan: VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ
Ngày ký: 2026-06-16 07:30:21 +07:00

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 27/2026/TT-BKHCN	*Hà Nội, ngày 31 tháng 5 năm 2026*

THÔNG TƯ

Quy hoạch sử dụng kênh tần số truyền hình số mặt đất băng tần 470-694 MHz

Căn cứ Luật Tần số vô tuyến điện số 42/2009/QH12; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tần số vô tuyến điện số 09/2022/QH15;

Căn cứ Nghị định số 55/2025/NĐ-CP của Chính phủ ngày 02 tháng 03 năm 2025 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 37/2025/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 03 tháng 10 năm 2025 ban hành Quy hoạch phổ tần số vô tuyến điện quốc gia;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Tần số vô tuyến điện;

Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Thông tư Quy hoạch sử dụng kênh tần số truyền hình số mặt đất băng tần 470-694 MHz.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Thông tư này quy hoạch sử dụng kênh tần số cho truyền hình số mặt đất băng tần 470-694 MHz tại Việt Nam.

2. Đối tượng áp dụng:

Thông tư này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân tham gia quản lý, sử dụng tần số vô tuyến điện; tổ chức, cá nhân sản xuất, nhập khẩu, kinh doanh để sử dụng thiết bị vô tuyến điện tại Việt Nam.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Thông tư này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Đơn vị truyền dẫn, phát sóng toàn quốc (sau đây viết tắt là: đơn vị TDPS toàn quốc) là tổ chức có giấy phép viễn thông theo quy định của pháp luật để thiết lập mạng truyền dẫn, phát sóng truyền hình số mặt đất trên phạm vi toàn quốc.

2. Đơn vị truyền dẫn, phát sóng khu vực (sau đây viết tắt là: đơn vị TDPS khu vực) là tổ chức có giấy phép viễn thông theo quy định của pháp luật để thiết lập mạng truyền dẫn, phát sóng truyền hình số mặt đất trên phạm vi khu vực.

3. Mạng đơn tần là mạng gồm nhiều máy phát sóng truyền hình hoạt động đồng bộ với nhau trên cùng một kênh tần số, truyền tải dữ liệu giống nhau.

4. Khu vực Tây Bắc bao gồm các tỉnh: Lào Cai, Cao Bằng, Điện Biên, Lai Châu, Tuyên Quang, Sơn La, Lạng Sơn; địa bàn miền núi phía Bắc tỉnh Thái Nguyên, địa bàn miền núi phía Tây và phía Nam tỉnh Phú Thọ.

5. Khu vực Bắc Bộ bao gồm các tỉnh, thành phố: Hà Nội, Hải Phòng, Thái Nguyên[1], Phú Thọ[2], Quảng Ninh, Hưng Yên, Ninh Bình, Bắc Ninh.

6. Khu vực Bắc Trung Bộ bao gồm các tỉnh, thành phố: Huế, Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Trị.

7. Khu vực Nam Trung Bộ và Tây Nguyên bao gồm các tỉnh, thành phố: Đà Nẵng, Quảng Ngãi, Gia Lai, Đắk Lắk, Khánh Hòa, Lâm Đồng.

8. Khu vực Nam Bộ bao gồm các tỉnh, thành phố: Thành phố Hồ Chí Minh, Cần Thơ, Đồng Nai, Tây Ninh, Đồng Tháp, Vĩnh Long, An Giang, Cà Mau.

Điều 3. Nội dung quy hoạch

1. Phân kênh tần số cho truyền hình số mặt đất băng tần 470-694 MHz theo bảng dưới đây:

Kênh	Giới hạn kênh (MHz)	Tần số trung tâm (MHz)	Kênh	Giới hạn kênh (MHz)	Tần số trung tâm (MHz)
21	470 - 478	474	35	582 - 590	586
22	478 - 486	482	36	590 - 598	594
23	486 - 494	490	37	598 - 606	602
24	494 - 502	498	38	606 - 614	610
25	502 - 510	506	39	614 - 622	618
26	510 - 518	514	40	622 - 630	626
27	518 - 526	522	41	630 - 638	634

[1] Không bao gồm địa bàn miền núi phía Bắc tỉnh Thái Nguyên quy định tại khoản 4 Điều 2 của Thông tư này.
[2] Không bao gồm địa bàn miền núi phía Tây và phía Nam tỉnh Phú Thọ quy định tại khoản 4 Điều 2 của Thông tư này.

Kênh	Giới hạn kênh (MHz)	Tần số trung tâm (MHz)	Kênh	Giới hạn kênh (MHz)	Tần số trung tâm (MHz)
28	526 - 534	530	42	638 - 646	642
29	534 - 542	538	43	646 - 654	650
30	542 - 550	546	44	654 - 662	658
31	550 - 558	554	45	662 - 670	666
32	558 - 566	562	46	670 - 678	674
33	566 - 574	570	47	678 - 686	682
34	574 - 582	578	48	686 - 694	690

2. Quy hoạch sử dụng kênh tần số cho truyền hình số mặt đất đoạn băng tần 470-606 MHz như sau:

a) Các kênh tần số 21, 22, 23, 24, 25, 26, 27, 28, 29, 30, 31, 32[3] được quy hoạch cho truyền hình số mặt đất toàn quốc, trong đó mỗi đơn vị TDPS toàn quốc được xem xét cấp giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện (sau đây gọi là giấy phép) để sử dụng không quá 04 kênh tần số, trừ trường hợp quy định tại điểm e khoản này;

b) Các kênh tần số 35, 36, 37 được quy hoạch cho truyền hình số mặt đất khu vực Bắc Bộ, được xem xét cấp phép cho đơn vị TDPS khu vực, trừ trường hợp quy định tại điểm e khoản này;

c) Các kênh tần số 33, 34, 35 được quy hoạch cho truyền hình số mặt đất khu vực Nam Bộ, được xem xét cấp phép cho đơn vị TDPS khu vực, trừ trường hợp quy định tại điểm e khoản này;

d) Các kênh tần số 36, 37 được quy hoạch cho truyền hình số mặt đất khu vực Nam Trung Bộ và Tây Nguyên, được xem xét cấp phép cho đơn vị TDPS khu vực, trừ trường hợp quy định tại điểm e khoản này;

đ) Các kênh tần số 33, 34 được quy hoạch cho truyền hình số mặt đất khu vực Tây Bắc và khu vực Bắc Trung Bộ, được xem xét cấp phép cho đơn vị TDPS khu vực, trừ trường hợp quy định tại điểm e khoản này;

[3] Các kênh tần số 29, 30, 31, 32 được ưu tiên dành cho chuyển đổi các hệ thống đang sử dụng các kênh tần số 42, 43, 44, 45.

e) Các kênh tần số được quy định tại điểm a, b, c, d và đ khoản này còn có thể được xem xét để đơn vị TDPS toàn quốc, đơn vị TDPS khu vực sử dụng nhằm giải quyết một trong những trường hợp sau đây: can nhiễu có hại xuyên biên giới; thực hiện kết quả phối hợp tần số biên giới; tái sử dụng kênh tần số để mở rộng vùng phủ sóng; phủ sóng vùng lõm, vùng sâu, vùng xa, hải đảo.

3. Trường hợp đơn vị TDPS có nhu cầu được cấp hoặc gia hạn giấy phép để sử dụng cùng kênh tần số trong đoạn băng tần 606-694 MHz với giấy phép đã được cấp thì được xem xét cấp hoặc gia hạn giấy phép đến ngày 31 tháng 12 năm 2028. Đơn vị TDPS phải tự chịu trách nhiệm với tất cả các vấn đề liên quan, kể cả kinh phí phát sinh (nếu có).

4. Sau thời điểm quy định tại khoản 3 Điều này, trường hợp Bộ Khoa học và Công nghệ (Cục Tần số vô tuyến điện) chưa thông báo bằng văn bản về việc sử dụng băng tần 606-694 MHz cho hệ thống thông tin di động quốc tế (IMT), đơn vị TDPS có nhu cầu tiếp tục sử dụng kênh tần số trong băng tần này, nhằm duy trì thiết bị phát sóng đã được đầu tư, không đầu tư mới, thì được xem xét cấp hoặc gia hạn giấy phép theo từng năm.

Trường hợp Bộ Khoa học và Công nghệ (Cục Tần số vô tuyến điện) thông báo bằng văn bản về việc sử dụng băng tần 606-694 MHz cho IMT, đơn vị TDPS có trách nhiệm thực hiện việc chuyển đổi sang kênh tần số phù hợp hoặc ngừng sử dụng trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày nhận được thông báo. Đơn vị TDPS phải tự chịu trách nhiệm đối với tất cả các vấn đề liên quan, kể cả kinh phí phát sinh (nếu có).

5. Tại khu vực Bắc Bộ (ngoại trừ các điểm phát sóng tại Núi Tam Đảo - Phú Thọ; địa bàn miền núi; địa bàn Đông Bắc tỉnh Quảng Ninh) và khu vực Nam Bộ (ngoại trừ các điểm phát sóng tại Núi Cấm - An Giang, Núi Chứa Chan, Núi Bà Rá - Đồng Nai, Núi Bà Đen - Tây Ninh), các đơn vị TDPS có trách nhiệm triển khai phát sóng truyền hình số mặt đất mạng đơn tần.

6. Khuyến khích phát sóng truyền hình số mặt đất mạng đơn tần tại khu vực Tây Bắc, khu vực Bắc Trung Bộ, khu vực Nam Trung Bộ và Tây Nguyên.

7. Các đơn vị TDPS có trách nhiệm phối hợp với nhau để tránh gây can nhiễu có hại.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 16 tháng 7 năm 2026.

2. Thông tư số 37/2020/TT-BTTTT ngày 13 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành quy hoạch sử dụng kênh tần số cho

truyền hình số mặt đất băng tần 470-694 MHz hết hiệu lực kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành.

3. Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Tần số vô tuyến điện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

4. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh kịp thời về Bộ Khoa học và Công nghệ (Cục Tần số vô tuyến điện) để được hướng dẫn, xem xét giải quyết.

Điều 5. Điều khoản chuyển tiếp

Trường hợp đơn vị TDPS đang sử dụng kênh tần số khác với quy hoạch sử dụng kênh tần số quy định tại các điểm a, b, c, d, đ khoản 2 Điều 3, trừ những trường hợp quy định tại điểm e khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 3, thì đơn vị TDPS phải hoàn thành chuyển đổi kênh tần số theo quy hoạch trước ngày 31/12/2028./.

BỘ TRƯỞNG

Vũ Hải Quân